TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2018/HS-ST
Ngày 19 - 6 - 2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1.Ông Nguyễn Thanh Hải.

2.Ông Lê Việt Long.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tiến Linh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đình Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 5 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 6 năm 2018 đối với bị cáo:

Phạm Huy T - sinh năm 1992 tại huyện T K, tỉnh Hải Dương. Nơi cư trú: Thôn NA, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Huy T1 và bà Nguyễn Thị O; tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2018 của Trưởng Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Huy T 1.000.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy; tiền án: Không; nhân thân: Xấu. Bị cáo bị tạm giam tại trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương trong vụ án khác. Có mặt.

Bị hại: Ông Nguyễn Ngọc C - Sinh năm 1965 Vắng mặt.

Bà Đỗ Thị L - Sinh năm 1967. Có mặt.

Đều ở địa chỉ: Thôn TA, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Đỗ Thị L: Ông Nguyễn Ngọc C - Sinh năm 1965, Địa chỉ: Thôn T A, xã Đ K, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

Người làm chứng:

-Ông Phạm Huy T1 - Sinh năm 1965. Vắng mặt

Địa chỉ: Thôn NA, xã Đ K, huyện T K, tỉnh Hải Dương

-Ông Phạm Văn M - Sinh năm 1966. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn MX, xã Q Ph, huyện T K, tỉnh Hải Dương

-Anh Hoàng Vũ Th - Sinh năm 1991. Có mặt.

Địa chỉ: Thôn V, xã M Đ, huyện T K, tỉnh Hải Dương

-Ông Phạm Văn L - Sinh năm 1960. Vắng mặt.

Địa chỉ: Thôn A Gi, xã Q Ph, huyện TK, tỉnh Hải Dương.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 08/3/2018 Phạm Huy T điều khiển xe máy biển số 34B8-50.181 đi trên đường thuộc xã ĐK. Khi đi đến nhà của gia đình ông Nguyễn Ngọc C - Sinh năm 1965, bà Đỗ Thị L - Sinh năm 1967 ở thôn TA, xã ĐK, huyện TK, tỉnh Hải Dương thấy nhà của ông C khóa cửa, không có ai ở nhà nên T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi vào mở cửa lách phía sau nhà rồi vào nhà lấy 01 lọ hoa bằng gốm sứ màu xanh ngọc để xuống giường, sang phòng ngủ của ông C lấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony E2115 màu trắng bị vỡ màn hình, 01 điện thoại Samsung Galaxy S6802 ở giá sách đầu giường, 04 bao thóc có tổng trọng lượng 160kg. Sau đó T dùng xe máy chở 04 bao thóc bán cho ông Phạm Văn M - Sinh năm 1966 ở thôn M X, xã Q Ph, huyện T K được số tiền 1.120.000đ. T quay lại nhà ông C lấy 01 lọ hoa bằng gốm sứ và bắt 01 con chó màu xám nặng 05kg ở trong bếp, T mang lọ hoa giấu ở bụi cỏ ven đường thuộc thị trấn TK, huyện T K và chở con chó đến nhà anh Hoàng Vũ Th - Sinh năm 1991 ở thôn V, xã M Đ, huyện T K bán với giá 200.000đ. Sáng ngày 09/3/2018 T mang chiếc điện thoại Sony bán cho ông Phạm Văn L - Sinh năm 1960 ở thôn A Gi, xã Q Ph, huyện T K với giá 150.000đ, chiếc điện thoại Samsung Galaxy S6802 T cất giấu ở tại giường ngủ của mình, ông T1 là bố đẻ T nghĩ là điện thoại hỏng nên vứt ở thùng rác. Toàn bộ số tiền bán được tài sản T đã chi tiêu hết. Ngày 08/3/2018 ông Nguyễn Ngọc C có đơn trình báo Công an

huyện Tứ Kỳ, vụ án được điều tra làm rõ.

Tại kết luận định giá tài sản số 07 ngày 20/3/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự - Uỷ ban nhân dân huyện Tứ Kỳ kết luận: 04 bao thóc loại BC có tổng trọng lượng 160kg trị giá 1.350.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sony E2115 màu trắng, bị vỡ màn hình, trị giá 1.300.000đ; 01 điện thoại nhãn hiệu Samsung Galaxy S6802 đã qua sử dụng, trị giá 450.000đ; 01 lọ hoa gốm sứ kích thước 30cm x 12cm màu xanh ngọc đã qua sử dụng, trị giá 250.000đ; 01 con chó màu xám, 04 tháng tuổi, nặng 05kg trị giá 450.000đ. Tổng tài sản được định giá là 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 28/CT-VKS-TK ngày 22/5/2018, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương truy tố bị cáo Phạm Huy T về tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Huy T phạm tội Trộm cắp tài sản; Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38, Điều 56 của Bộ luật hình sự, khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự, Luật số 97 về phí và lệ phí, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Đề nghị xử phạt bị cáo Phạm Huy T từ 07 đến 10 tháng tù, tổng hợp với hình phạt **08** (Tám) tháng tù của bản án số 21/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam. Về hình phạt bổ sung: Không. Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không; Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ là đúng và đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo.

Bị hại là ông Nguyễn Ngọc C vắng mặt tại phiên tòa có đơn đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, bà Đỗ Thị L có mặt tại phiên tòa xác định đã nhận lại được một số tài sản, còn một số tài sản đã được bố bị cáo tự nguyện bồi thường với số tiền 1.375.000đ, do vậy không đề nghị Tòa án giải quyết về trách nhiệm dân sự và đề nghị giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo.

Ông Phạm Văn M xác định đã được bố bị cáo là ông T1 trả số tiền 560.000đ nên không yêu cầu giải quyết, ông Phạm Văn L không yêu cầu bị cáo trả số tiền 150.000đ và cho bị cáo số tiền trên.

Anh Hoàng Vũ Th có mặt tại phiên tòa đã xác định khi mua con chó con do Tuân đem bán với giá 200.000đ nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Anh Th đã giao nộp con chó cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ và cho bị cáo T số tiền 200.000đ, do vậy không đề nghị Tòa án xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng cũng như các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ, ngày 08/3/2018 tại gia đình ông Nguyễn Ngọc C ở thôn TA, xã ĐK, huyện T K, tỉnh Hải Dương, Phạm Huy T có hành vi lén lút vào nhà ông C lấy tài sản gồm 04 bao thóc loại BC tổng 160kg trị giá 1.350.000đ, 01 điện thoại Sony E2115 trị giá 1.300.000đ, 01 điện thoại Samsung Galaxy S6802 trị giá 450.000đ, 01 lọ hoa bằng gốm sứ màu xanh ngọc trị giá 250.000đ, 01 con chó màu xám nặng 05 kg trị giá 450.000đ. Tổng trị giá tài sản là 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác. Bị cáo là có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý lén lút chiếm đoạt tài sản của gia đình ông C trị giá 3.800.000đ (Ba triệu tám trăm nghìn đồng). Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự và Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ đã truy tố bị cáo là có căn cứ.

[2] Về nhân thân và tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo là người có nhân thân xấu, có 01 tiền sự: Tại quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 23/QĐ-XPVPHC ngày 18/01/2018 của Trưởng Công an huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xử phạt Phạm Huy T 1.000.000đ về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy. Kể từ ngày chấp hành xong Quyết định xử phạt vi phạm hành chính cho đến ngày bị cáo phạm tội chưa hết 1 năm nên không được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Ngoài ra, ngày 24/2/2018 bị cáo có hành vi trộm

cắp tài sản và bị kết án 08 tháng tù theo bản án số 21/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Trong vụ án này bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Sau khi sự việc bị phát hiện, bị cáo đã tác động để ông Phạm Huy T1 bố đẻ bị cáo trả tiền bồi thường thiệt hại về tài sản cho bị hại nhằm khắc phục hậu quả. Bị hại có đơn đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo. Do vậy, đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tại phiên tòa là có căn cứ, HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

[4] Căn cứ quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ và tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị mức hình phạt của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo là người có nhân thân xấu nên cần thiết phải áp dụng hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho gia đình và xã hội. Tại thời điểm xét xử vụ án này, bị cáo đang chấp hành bản án số 21/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương, do vậy Hội đồng xét xử quyết định hình phạt đối với tội đang bị xét xử, sau đó quyết định hình phạt chung theo quy định tại khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ thu giữ 02 bao thóc có trọng lượng 80 kg, 01 điện thoại Sony E2115, 01 con chó màu xám nặng 05kg, 01 hộp bìa cứng đựng lọ hoa, ngày 27/3/2018 Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là ông Nguyễn Ngọc C, như vậy là phù hợp nên HĐXX không xem xét giải quyết. Đối với 01 điện thoại Samsung Galaxy S6802 Tuân để đầu giường nhưng ông Tuấn là bố đẻ nghĩ là điện thoại hỏng nên đã vứt vào thùng rác, 01 lọ hoa bằng gốm sứ T cất giấu bụi cây ven đường thuộc thị trấn TK, huyện TK, Cơ quan cảnh sát điều tra đã truy tìm vật chứng nhưng không thu giữ được, 80 kg thóc ông M đã mua của Tuân sau đó bán cho người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ nên không thu hồi được, đối với chiếc xe máy biển số 34B8-50.181 là tài sản

của ông T1, ông T1 đã bán cho người khác không rõ tên tuổi, địa chỉ với giá 300.000đ nên không thu giữ được. Do vậy, Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Các tài sản của ông C không thu hồi được gồm 01 điện thoại Samsung Galaxy S6802, 02 bao thóc loại BC trọng lượng 80kg, 01 lọ hoa bằng gốm sứ màu xanh ngọc có tổng trị giá là 1.375.000đ, ngày 09/5/2018 ông T1 bố đẻ của T đã bồi thường cho gia đình ông C số tiền trên nên ông C không yêu cầu giải quyết về việc bồi thường thiệt hại. Ngày 08/5/2018 ông T1 trả tiền cho ông Phạm Văn M 560.000đ, anh Hoàng Vũ Th cho bị cáo số tiền 200.000đ, ông Phạm Văn L cho bị cáo số tiền 150.000đ và không yêu cầu Tòa án giải quyết. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[8] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí sơ thẩm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án**.**

[9] Đối với ông Phạm Văn M, anh Hoàng Vũ Th, ông Phạm Văn L khi mua các tài sản của T đem bán nhưng không biết đây là tài sản do phạm tội mà có. Ông Phạm Huy T1 đã bỏ tiền ra bồi thường thiệt hại và không biết bị cáo sử dụng xe máy của mình để đi trộm cắp tài sản. Do vậy, HĐXX không xem xét giải quyết.

[10] Các hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp, phù hợp với các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án**.**

1. Tuyên bố***:*** Bị cáo **Phạm Huy T** phạm tội Trộm cắp tài sản.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo **Phạm Huy T 07** (Bẩy) tháng tù. Tổng hợp với hình phạt **08** (Tám) tháng tù của bản án số 21/2018/HS-ST ngày 09/5/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, buộc bị cáo phải chấp hành hình

phạt chung là **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12/3/2018.

3. Về án phí: Xử bị cáo Phạm Huy T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí sơ thẩm hình sự.

4.Về quyền kháng cáo.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm. Thời hạn kháng cáo là 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
-VKSND huyện Tứ Kỳ,
-VKSND tỉnh Hải Dương,
-Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương,
-CQCSĐT, CQ T.H.A HS - CA huyện Tứ Kỳ,
-Chi cục T.H.A DS huyện Tứ Kỳ,
-Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương,
-Bị cáo, bị hại,
-Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Minh Tân